

duō shǎo qián
多 少 钱 ? How much?

Unscramble the words to make a sentence.

1. jiàn duōshǎoqián zhè qǐngwèn chènshān
件 多 少 钱 这 请 问 衬 衫
_____ ?

2. nà qǐngwèn duōshǎoqián wéijīn tiáo
那 请 问 多 少 钱 围 巾 条
_____ ?

3. duōshǎoqián xuē zi zhè shuāng qǐngwèn
多 少 钱 靴 子 这 双 请 问
_____ ?

4. cāngshǔ zhī qǐngwèn duōshǎoqián nà
仓 鼠 只 请 问 多 少 钱 那
_____ ?

5. qǐngwèn tiántiánquān zhè duōshǎoqián gè
请 问 甜 甜 圈 这 多 少 钱 个
_____ ?